

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN P
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **86/2022/HSST**

Ngày: 29/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN P, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Cao Thị Đại**

2. Bà **Đỗ Thị Hải**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Thào Thị Thu Nhân** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Lê Thanh Nghị** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/TLST - HS, ngày 08 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1992 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Co L, xã Mường P1, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Cà Văn P2 và bà: Cà Thị N vợ: Lò Thị T1 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Cà Văn T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/12/2021, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Lò Thị T1**; địa chỉ: Bản Co L, xã Mường P1, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 26/12/2021 tại khu vực bản Cang AB, xã Mường P1, thành phố Điện Biên P. Tổ công tác Công an xã Mường P1 và xã Nà N1 phát hiện

Cà Văn T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-719.26 có biểu hiện nghi vấn hoạt động về ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra, T tự nguyện giao nộp 01 gói bằng nilon màu hồng đang cầm trên tay trái bên trong chứa các cục thể rắn, màu trắng đục nghi là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ gồm: 01 gói bằng nilon màu hồng, mở bên trong chứa các cục thể rắn, màu trắng đục nghi là Heroine; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 27B1 - 719.26, xe cũ đã qua sử dụng, kèm chìa khóa.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên P tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, niêm phong vật chứng thu giữ của Cà Văn T và lấy toàn bộ các cục thể rắn, màu trắng đục nghi là Heroine làm mẫu giám định; tại Bản kết luận định giám định số 92/GĐ-PC09 ngày 02/01/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng vật chứng thu giữ là 0,15 gam.

Cáo trạng số: 44/CT-VKSTPĐBP ngày 08/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Điện Biên P để xét xử bị cáo Cà Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Cà Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo *từ 12 tháng đến 15 tháng tù*.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu hồng; tịch thu sung ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 27B1 - 719.26, trả lại bà Lò Thị T1 1/2 giá trị chiếc xe.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và lời luận tội của đại diện viện Kiểm sát, không có tranh luận, ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, mở niêm phong, giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, hồi 09 giờ 30 phút ngày 26/12/2021, tại khu vực bản Càng AB, xã Mường P, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên Cà Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,15 gam Heroine trong người, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm các quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Điện Biên P.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người sử dụng các chất ma túy; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện sử dụng chất

ma túy; chỉ làm ruộng nên thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Heroine còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh ni lon màu hồng không có giá trị sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô mà T sử dụng làm phương tiện phạm tội là tài sản chung của vợ chồng T, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, vợ bị cáo không biết nên cần trả lại cho vợ bị cáo là bà Lò Thị T1 ½ giá trị chiếc xe, tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 27B1 - 719.26, xe cũ đã qua sử dụng, kèm chìa khóa.

[6]. Án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo không biết họ tên và không nhớ địa chỉ nhà của người đàn ông dân tộc Mông là người đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2021.

2. Về vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam Heroine, 01 mảnh ni lon màu hồng. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX, BKS 27B1-719.26, màu xanh đen; số khung: RLHJA3818GY133505; số máy: JA38E0285500, xe có 01 gương chiếu hậu bên trái, xe đã qua sử dụng; kèm 01 chìa khóa xe máy nhãn hiệu HONDA. Trả lại cho bà Lò Thị T1 (vợ bị cáo) 1/2 giá trị chiếc xe. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên P đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên P và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên P.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/4/2022); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đ